

TOA HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

# Kamistad<sup>®</sup> - Gel N

## THÀNH PHẦN

Mỗi 1 g gel chứa:

Lidocain HCl 1 H<sub>2</sub>O .....20,0 mg

Dịch chiết hoa cúc (1:4-5) .....185,0 mg

Chất bảo quản: Benzalkonium clorid .1,0 mg

Các thành phần khác: Tinh dầu quế, Saccharin natri 2H<sub>2</sub>O, Carbomers, Trometamol, Acid formic khan 98%, Ethanol 96%, Nước tinh khiết.

## TÍNH CHẤT

Kamistad<sup>®</sup> - Gel N là thuốc dạng gel dùng cho khoang miệng để điều trị các chứng viêm đau ở lợi, niêm mạc miệng và môi.

Nhờ tính chất giảm đau và sát trùng tại chỗ, Kamistad<sup>®</sup> - Gel N cũng thích hợp cho người mang răng giả bôi vào các điểm bị chèn ép để giảm cảm giác quá mẫn đối với vật lạ trong giai đoạn chưa thích nghi.

Với tác dụng gây tê bề mặt đặc biệt, lidocain hydroclorid trong Kamistad<sup>®</sup> - Gel N giúp giảm đau nhanh chóng và kéo dài, đặc biệt hữu ích khi viêm niêm mạc miệng và lợi. Kamistad<sup>®</sup> - Gel N cũng chứa dịch chiết hoa cúc có tác dụng chống viêm.

Dạng gel làm cho Kamistad<sup>®</sup> - Gel N rất dễ lan tỏa và bám dính tốt vào niêm mạc.

## CHỈ ĐỊNH

Các chứng viêm, đau ở niêm mạc miệng và môi, kể cả trong trường hợp có mụn nước, viêm lợi (nướu răng) và nứt nẻ môi do trời lạnh. Đối với người mang răng giả, thuốc dùng để bôi vào lợi, vòm miệng và niêm mạc bị kích ứng và mẫn cảm.

Ngăn ngừa các triệu chứng tại chỗ khi mọc răng sữa hoặc răng khôn và dùng trong phẫu thuật chỉnh răng.

## LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

<https://trungtamthuoc.com/>

*Người lớn:*

Trừ khi có các chỉ dẫn khác, đối với các chứng viêm lợi: mỗi lần bôi khoảng 1/2 cm chiều dài thuốc lấy ra từ ống thuốc, 3 lần mỗi ngày, vào các vùng sưng viêm và đau, lưu ý bôi nhẹ nhàng. Đối với các triệu chứng do răng giả gây ra, đặc biệt trong giai đoạn đầu chưa thích nghi, bôi gel với một lượng nhỏ bằng hạt đậu vào chỗ bị đau.

*Trẻ em:*

Dùng 1/2 liều người lớn (1/4 cm chiều dài thuốc x 3 lần/ngày).

*Trẻ nhỏ:*

Để giảm đau khi mọc răng sữa: bôi 1/4 cm chiều dài thuốc lấy ra từ ống thuốc. Không dùng quá 3 lần trong 24 giờ.

## CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Mẫn cảm với lidocain hay các thuốc gây tê tại chỗ dạng amid khác, hoa cúc hoặc bất kỳ thành phần nào của thuốc.

## LƯU Ý

*Khi bôi thuốc vào niêm mạc:* Kamistad® - Gel N nên được sử dụng đến khi không còn triệu chứng. Không nên dùng liều cao trong thời gian dài mà không có sự cho phép của bác sĩ.

## TƯƠNG TÁC THUỐC

Lidocain dùng tại chỗ có thể tương tác với các thuốc chống loạn nhịp, những thuốc tê dẫn chất amid khác như mexiletin, tocainid hoặc lidocain dùng toàn thân hoặc tiêm để gây tê cục bộ. Có nguy cơ xảy ra độc tính trên tim do tác dụng cộng hợp trên tim và do dùng lidocain toàn thân hoặc tiêm để gây tê cục bộ trên niêm mạc, đặc biệt là nếu dùng trên niêm mạc với lượng lớn, dùng nhiều lần, dùng ở vùng miệng và họng, hoặc nuốt.

Lidocain có thể tương tác với các thuốc chẹn beta-adrenergic. Sử dụng đồng thời làm chậm chuyển hóa của lidocain vì làm giảm lưu lượng máu ở gan dẫn đến tăng nguy cơ ngộ độc lidocain.

Cimetidin có thể ức chế chuyển hóa lidocain ở gan, dẫn đến có nguy cơ ngộ độc lidocain, đặc biệt khi thoa lên niêm mạc với lượng lớn, dùng nhiều lần, dùng ở vùng miệng và họng, hoặc nuốt.

Chưa thấy có tương tác giữa dịch chiết hoa cúc và các thuốc khác.

## SỬ DỤNG CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Tính an toàn khi sử dụng Kamistad® - Gel N ở phụ nữ có thai và cho con bú chưa được đánh giá. Vì thế, không nên dùng thuốc trong thời kỳ này.

## ẢNH HƯỞNG ĐẾN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

Khi dùng đúng chỉ dẫn, Kamistad® - Gel N không gây ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

## TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Thỉnh thoảng có cảm giác bỏng rát nhẹ khi bôi gel vào bề mặt da.

## QUÁ LIỀU

*Lidocain:* Nuốt 10-30 ml dung dịch lidocain 4% sẽ gây co giật ở trẻ em. Nuốt lidocain với lượng nhiều hơn 5-20mg/kg có thể gây co giật. Thường xảy ra ngộ độc thuốc tê cục bộ do tiêm tĩnh mạch nhanh hoặc tiêm ngoài mạch quá liều.

Giảm oxy máu, tăng carbon dioxyd máu và nhiễm acid xảy ra nhanh ở những bệnh nhân bị co giật do dùng thuốc gây tê cục bộ. Trong trường hợp quá liều, nên ngưng dùng và tham khảo ý kiến bác sĩ.

*Chamomile:* Không có thông tin liên quan đến sự nhiễm độc đối với dịch chiết chamomile.

**HẠN DÙNG:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

Hạn dùng sau khi mở nắp là 12 tháng.

**BẢO QUẢN:** Nhiệt độ không quá 30°C.

**ĐÓNG GÓI:** Tuýp 10 g gel. Hộp 1 tuýp.

**TIÊU CHUẨN ÁP DỤNG:** Tiêu chuẩn nhà sản xuất.

*Để xa tầm tay trẻ em*

*Không dùng thuốc quá thời hạn sử dụng*

*Đọc kỹ hướng dẫn trước khi sử dụng*

*Nếu muốn biết thêm thông tin chi tiết xin hỏi ý kiến thầy thuốc*

*Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc*

Sản xuất bởi **STADA Arzneimittel AG**

Stadastraße 2-18, D-61118 Bad Vilbel, Germany.